TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:51/2023/HS-ST
Ngày 26-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn.
*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Ngọc Trứ
2. Ông Lê Thanh Miện

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 46/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Văn T**; Tên gọi khác: Không;
Giới tính: Nam; Sinh năm: 1998;
Nơi cư trú: thôn Giếng, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12;
Con ông: Tạ Xuân Ninh, sinh năm 1966;
Con bà: Đào Thị Chuyên, sinh năm 1971;
Vợ, con: Chưa; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con út.
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Đức Th, sinh năm 2005 (đã chết)
Nơi cư trú: TDP Tân Cầu Rô, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện bị hại: Anh Trần Văn H, sinh năm 1990 – Có mặt
Nơi cư trú: Nơi cư trú: TDP Tân Cầu Rô, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi nghã vụ liên quan:
1. Anh Trần Thanh L, sinh ngày 04/9/2005 – Vắng mặt có đơn đề nghị xét

xử vắng mặt.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Thìn, sinh năm 1981; Bà Đặng Thị Hào, sinh năm 1983 – Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đều nơi cư trú: Thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

1. Ông Trần Văn Thìn, sinh năm 1981 - Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bà Đặng Thị Hào, sinh năm 1983 - Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đều nơi cư trú: Thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Dương, sinh năm 1998 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn An Phú, xã Dương Thành, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Xuân Bình, sinh năm 1975 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn Đông Lâm, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 10/12/2022, Tạ Văn T, sinh năm 1998 ở Xóm Giếng, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C- 252.89 đi trên đường tỉnh lộ 295 theo hướng thị trấn Thắng đi cầu Đông Xuyên, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (Toản có giấy phép lái xe ô tô hạng C). Khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Nga Trại, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa thì Toản điều khiển xe ô tô vượt xe ô tô đi cùng chiều phía trước, lấn sang phần đường ngược chiều. Lúc này, anh Trần Đức Th, sinh năm 2005 ở tổ dân phố Tân Cầu Rô, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1-816.65 chở anh Trần Thanh L, sinh năm 2005 ở thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hoà đi ngược chiều phải phanh lại và bị đổ khiến anh Thành, anh Lịch ngã ra đường, xe ô tô do Toản điều khiển đè qua người anh Thành làm anh Thành chết tại chỗ. Anh Lịch bị ngã dẫn đến thương tích phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại đường tỉnh 295 đoạn thuộc địa phận thôn Nga Trại, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa. Mặt đường trải nhựa phẳng, thẳng, rộng 08m, giữa đường kẻ vạch sơn màu vàng đứt quãng chia mặt đường thành hai chiều phương tiện di chuyển. Lấy chiều hướng đoạn đường từ cầu Đông Xuyên đi thị trấn Thắng để xác định bên phải (P), bên trái (T) trong mô tả hiện trường. Lấy cột điện số 3.7/TN3 nằm ngoài mép đường bên trái làm mốc định vị hiện trường. Tại hiện trường thể hiện:

Tử thi nam giới ở tư thế nằm ngửa, sát mép đường phải, đầu hướng mép đường phải, chân hướng ra tâm đường, đỉnh đầu cách mép đường phải 0,75m.

Xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 816.65 ở tư thế đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe hướng mép đường phải, tâm trục bánh trước cách mép đường phải 0,3m, tâm trục bánh sau cách mép đường phải 0,95m, cách cột điện số 3.7/NT3 (mốc) 12,8m, cách đầu tử thi nam gới 1,5m.

Xe ô tô biển kiểm soát 98C - 252.89 đỗ trên mặt đường và lề đường trái, đầu xe hướng đi cầu Đông Xuyên, tâm trục bánh trước bên trái cách mép đường phải 7,3m, tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường phải 7,3m, cách cột điện só 3.7/NT3 (móc) 50,5m.

Dấu vết trượt lề đất và cỏ, ký hiệu số 4, kích thước (2,5 x 1,5)m, điểm gần nhất cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 816.65 là 1,48m.

Dấu vết trượt xước mặt đường, ký hiệu số 5, dài 1,15m, hướng cầu Đông Xuyên đi thị trấn Thắng, điểm đầu vết cách mép đường phải 0,9m, cách mốc 12,8m, điểm cuối vết cách mép đường phải 0,65m.

Dấu vết màu đỏ nghi máu trên mặt đường, kích thước (0,45 x 0,3m), ký hiệu số 6, khoảng cách đo từ tâm đến mép đường phải là 1,12m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 98C-252.89 do Tạ Văn T điều khiển:

Mặt trước cầu trước gờ trên có vết mài sạch bụi đất kích thước (57x1)cm. Vị trí cách mặt đất 23cm; Mặt trước cầu trước gờ dưới có vết mài sạch bụi đất kích thước (30x1)cm. Vị trí cách mặt đất 17cm; Mặt dưới gờ bên trái giá đỡ gầm máy có vết chùi sạch bụi đất, kích thước (18x1,5)cm; Mặt dưới thanh kim loại cố định giữa trục bánh sau với giảm sóc phía sau bên trái có vết chùi sạch bụi đất (4x0,4)cm. Vị trí cách mặt đất 32cm; Mặt dưới dàn tản nhiệt có dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; Tại vị trí đầu trước nhịp trục bánh trước bên trái có vết màu nâu đỏ, nghi máu.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 98D1-816.65 do anh Trần Đức Th điều khiển:

Mặt ngoài ốp bảo vệ chân gương bên trái, tại vị trí cách chân gương trái 03cm có vết trà sát sơn, nhựa kích thước (4x0,7)cm; Mặt ngoài trước đầu tay nắm bên trái có vết trà sát kim loại còn bám dính chất bột màu trắng kích thước (2x0.5)cm; Mặt ngoài đầu tay phanh bên trái có vết trà sát kim loại kích thước (1,5x01)cm; Đầu chắn bùn trước bị vỡ khuyết; Mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết trà sát sơn nhựa kích thước (26x4)cm, điểm thấp nhất cách mặt đường 60cm; Mặt ngoài dưới để chân bên trái có vết trà sát sơn nhựa tiết diện (13x3)cm; Mặt ngoài tay xách đuôi xe bên trái có vết trà sát kim loại kích thước (5x2)cm; Mặt ngoài bên trái theo hướng gập để chân sau bên trái có vết trà sát kim loại kích thước (4x3)cm; Mặt ngoài cần đạp chân chống chính có vết trà sát kim loại kích thước (16x1,5)cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Trần Đức Th:

Vùng trán phải có vết rách da nằm chếch chéo bờ mép gọn sâu sát xương, kích thước (11x2)cm. Cung mày, sống mũi và vùng cằm có nhiều vết sây sát rách da, bầm tím trên diện (11x5)cm. Mặt sau cẳng tay, cổ tay phải có diện sây sát da, kích thước (31x14)cm. Mặt trước cổ tay trái có diện sây sát, rách da, kích thước (6x14)cm. Sưng nề, biến dạng 1/3 giữa cánh tay phải. Gãy lún 1/3 giữa xương cánh tay. Hố chậu hai bên, hạ vị sinh dục có nhiều vết sây sát da trên diện (31x16)cm. Mặt trước gối phải có diện sây sát da, kích thước (7x5)cm. Đầu gối, cẳng chân trái có nhiều vết sây sát da trên diện (46x18)cm. Sưng nề, biến dạng toàn bộ đùi trái. Gãy lún phức tạp xương đùi trái. Sờ nắn thấy gãy kín đầu ngoài xương đòn trái, gãy kín cung bên xương sườn 7, 8, 9 bên phải. Kiểm tra các cơ quan khác bên ngoài không phát hiện tổn thương. Sờ nắn thấy gãy đốt sống cổ C3, C4. Kiểm tra vết rách da vùng trán phải thấy: Bầm tụ máu tổ chức dưới da. Vỡ kín sương hộp sọ vùng trán phải phần đo được kích thước (9x1,5)cm, qua đường vỡ máu đỏ vẫn chảy ra. Thu mẫu máu tử thi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2251/KL-KTHS ngày 21/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: " Nguyên nhân chết của Trần Đức Th do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín, gãy đốt sống cổ C3-C4, gãy xương đùi trái và xương cánh tay phải. Cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể Trần Đức Th: Các tổn thương sưng nề, bầm tím, sây sát, xước, rách da được hình thành do tác động với vật tày, có hình dạng và diện tiếp xúc khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên; Tổn thương biến dạng, vỡ lún xương hộp sọ; gãy kín phức tạp xương đốt sống cổ, xương đòn, xương sườn, xương cánh tay và xương đùi do tiếp xúc với vật tày, lực tác động rất mạnh tạo nên là nguyên nhân tử vong của Trần Đức Th".

Tại Kết luận giám định số 1293/23/KLTTCT-TTPY ngày 24/3/2023 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận tỷ lệ thương tích của anh Lịch là 24%.

Tại Công văn số 67/KTHS ngày 08/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giải thích, làm rõ cơ chế hình thành dấu vết: "Dấu vết trên lưng áo Trần Đức Th xác định là do bám dính bụi đất tạo nên; dấu vết không xác định đặc điểm của vật gây vết. Các tổn thương trên cơ thể do tác động với vật tày, có các hình dạng, diện tiếp xúc, lực tác động khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên. Trong đó tổn thương trên xương đùi, xương cánh tay phải, xương lồng ngực phải do chèn đè, xoắn vặn tạo nên".

Tại Công văn số 156/KTHS ngày 07/3/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giải thích, làm rõ cơ chế hình thành dấu vết: "Các tổn thương trên cơ thể do tác động với vật tày, có các hình dạng. diện tiếp xúc, lực tác động khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên. Trong đó tổn thương trên xương đùi, xương cánh tay phải, xương lồng ngực phải do chèn đẻ, xoắn vặn tạo nên có thể gây nên cái chết của Trần Đức Th".

Ngày 16/12/2022, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang có phiếu kết quả xét nghiệm, xác định nồng độ cồn trong máu anh Trần Đức Th là 39.4 mg/dL.

Tại Bản Kết luận giám định số 92/KL-KTHS ngày 12/01/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 816.65 với xe ô tô biển kiểm soát 98C - 252.89; Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô kiểm soát 98C-252.89 với phương tiện khác; Không phát hiện thấy dấu vết va chạm trên xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 816.65 khi ở tư thế đứng với phương tiện khác; Dấu vết mài sát sơn, nhựa, kim loại, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 816.65 gồm: ốp nhựa đầu xe, đầu tay nắm, đầu tay phanh, cánh yếm, để chân trước, để chân sau, chân chống chính, tay xách phía sau được hình thành do va chạm với vật tay cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên; Dấu vết trượt xước ký hiệu số 4, số 5, trên mặt đường và lề đường phải không thể hiện rõ đặc điểm, không xác định được do phương tiện nào để lại; Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 98C- 252.89 với cơ thể nạn nhân Trần Đức Th; Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học".

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn video được trích xuất từ camera giám sát của anh Vũ Mạnh Tấn, sinh năm 1984 ở thôn Nga Trại, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa giao nộp, trong đó có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định số 239/KL-KTHS ngày 13/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận nội dung hình ảnh trong video trên không bị cắt ghép.

Ngày 21/02/2023, Cơ quan điều tra cho Toản xem đoạn video xác nhận nội dung vụ việc tai nạn trên. Kết quả, Toản xác định khi người ngồi trên xe mô tô ngã ra đường, bánh xe bên trái (cả bánh phía trước và bánh phía sau) ô tô Toản điều khiển đè qua người lái xe mô tô đi sau, khi anh Toản xuống xe quay lại chỗ tai nạn thì xác định người bị xe ô tô đè qua đã chết.

Đối với anh Trần Thanh L: Anh Lịch có hành vi giao xe mô tô cho anh Trần Đức Th điều khiển và biết anh Thành không có giấy phép lái xe. Tuy nhiên, anh Lịch là người dưới 18 tuổi, hành vi giao xe của Lịch không phải nguyên nhân chính làm anh Thành chết, gia đình anh Thành không đề nghị xử lý, bồi thường gì đối với anh Lịch, nên không cần thiết truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Lịch.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Tạ Văn T và gia đình đã bồi thường cho gia đình anh Trần Đức Th số tiền 180.000.000 đồng. Đến nay, anh Trần Văn H là đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tạ Văn T.

Ông Trần Văn Thìn, sinh năm 1981 và bà Đồng Thị Hào, sinh 1983 cùng ở thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (là người đại diện theo

pháp luật của anh Lịch) yêu cầu Toản bồi thường số tiền 5.977.538 đồng tiền viện phí của anh Lịch.

Ngày 18/6/2023 ông Trần Văn Thìn là là người đại diện theo pháp luật của anh Lịch có đơn xin rút yêu cầu bồi thường số tiền nêu trên.

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C- 252.89 xác định là tài sản của anh Lã Văn Lanh, sinh năm 1985 ở thôn Đồng Thanh, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa (là anh rể của Tạ Văn T). Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan đến xe cho anh Lanh. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 816.65 xác định là tài sản của ông Trần Văn Thìn (là bố đẻ của anh Trần Thanh L). Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và các giấy tờ liên quan đến xe cho ông Thìn. Cơ quan điều tra đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C, số 0240166010336 mang tên Tạ Văn T chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS -HH ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố bị cáo Tạ Văn T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại tại phiên tòa hôm nay Tạ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Anh Trần Văn H là người đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ a khoản 1 Điều 260 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Tạ Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/6/2023.

Giao bị cáo Tạ Văn T cho UBND xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 180.000.000 đồng. Người đại diện theo ủy quyền của đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp nên không xem xét.

Đối với yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh L do ông Trần Văn Thìn, bà Đặng Thị Hào đại diện rút yêu cầu bồi thường, nên không xét xét yêu cầu này.

Về vật chứng:

- Trả lại giấy phép lái xe hạng C, số 0240166010336 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15/3/2019 cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận.
- Đại diện bị hại không tranh luận gì.
- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời trình bày người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Tang vật chứng thu được của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 10/12/2022, Tạ Văn T, sinh năm 1998 ở thôn Giếng, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C- 252.89 đi theo hướng thị trấn Thắng đi cầu Đông Xuyên, khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Nga Trại, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa thì Toản điều khiển xe ô tô vượt xe ô tô đi cùng chiều phía trước, lấn sang phần đường ngược chiều không đảm bảo an toàn (vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ) dẫn

đến va chạm đè qua người anh Trần Đức Th, sinh năm 2005 ở tổ dân phố Tân Cầu Rô, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 816.65 bị ngã. Hậu quả, anh Thành chết. Việc để xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo, bị cáo đã cẩu thả khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo là người có giấy phép lái xe hạng hạng C nên biết ôtô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phải triệt để chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông nhưng bị cáo đã không tuân thủ các quy định này. Bị cáo khi vượt xe khác không chú ý phía trước có chướng ngại vật, không chú ý có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt. Như vậy bị cáo đã vi phạm quy định tại Điều 14 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Từ vi phạm về an toàn giao thông này bị cáo đã gây thiệt hại, hậu quả làm cho anh Trần Đức Th chết.

Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội và đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân**:** Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị xử ly vi phạm hành chính và đưa ra xét xử lần nào.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 180.000.000đ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người đại diện cho bị hại có yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do vô ý; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Đối với bị hại anh Trần Đức Th là người điều khiển xe mô tô cũng có lỗi một phần khi tham gia giao thông, anh Thành điều khiển xe mô tô khi đã sử dụng rượu, bia. Tại phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định anh Thành có định lượng Ethanol(cồn)(Máu) là 39,4 mg/Dl. Hơn nữa qua lời khai những người chứng kiến cũng như bản thân người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh L là người giao xe cho anh Thành cũng xác định anh

Thành khi tham gia giao thông đi nhanh lên khi có xe ô tô vượt sang làn xe minh điều khiển đã sử dụng phanh gấp dẫn đến bị ngã xe kéo lê trên mặt đường và văng người ra đường lên bánh xe ô tô do bị cáo điều khiển đè qua người dẫn đến tử vong.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, lỗi bị cáo gây ra là vô ý, do vậy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo, việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi bị cáo gây ra, do đó không cần cách ly bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn H là người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận được số tiền bồi thường của bị cáo. Nay anh Trần Văn H không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp về trách nhiệm dân sự.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh L do ông Trần Văn Thìn đại diện đã có đơn rút yêu cầu bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiện dân sự của bị cáo đối với anh Trần Thanh L.

[6] Về vật chứng: Giấy phép lái xe hạng C, số 0240166010336 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15/3/2019 mang tên Tạ Văn T. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo.

[7] Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Tạ Văn T 01 (một) năm 03(ba) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/6/2023.

Giao bị cáo Tạ Văn T cho UBND xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả cho bị cáo Tạ Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C, số 0240166010336 mang tên Tạ Văn T.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Tạ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sơ tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT,CQTHAHS CA huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Song Vân, huyện Tân Yên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tuấn